

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 167/2021/TLST – DS, ngày 27 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà Thaiholdings T, số 210 Trần Quang K, Phường Trảng T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S– Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Công TR– Giám đốc Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Kon Tum. (Văn bản ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017 của Chủ tịch TGD Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Mai Thế H– Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng hỗ trợ hoạt động – Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Kon Tum (Văn bản ủy quyền số 25/2021/UQ-LienvietpostbankKT ngày 29/11/2021).

Địa chỉ: 72 Lê Hồng P, phường Quyết TH, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn:* Chị Y L; sinh năm: 1979

Địa chỉ: Thôn Kon Sờ Tiu, xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải thanh toán:** Chị Y L phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền tính đến ngày 30/11/2021 là: **141.978.070** đồng (*Một trăm bốn mươi một triệu chín trăm bảy mươi tám ngàn không trăm bảy mươi đồng*). Trong đó, nợ gốc là: 114.924.750 đồng; Lãi quá hạn: 22.616.041 đồng; Lãi

chậm trả gốc: 2.943.750 đồng; Phạt chậm trả lãi: 1.493.285 đồng.

Phương thức trả nợ như sau: Ngày 30/12/2021 chị Y L phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền là 27.000.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu đồng*) và ngày 25 hàng tháng chị Y L phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*), bắt đầu từ ngày 25/01/2021 cho đến khi trả hết số tiền nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Trường hợp chị Y L không thực hiện việc trả nợ như cam kết thì Ngân hàng Ngân hàng thương mại cổ phần B có quyền yêu cầu có quan Thi hành án có thẩm quyền thu hồi toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi một lần.

Lãi suất sẽ tiếp tục được tính từ ngày 01/12/2021 (*lãi quá hạn, phạt chậm trả lãi phát sinh*) theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong HĐTD6402018735 ngày 23/09/2018 trên số nợ cho đến khi chị Y L trả dứt nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà chị Y L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất cho Ngân hàng cho vay.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Do hòa giải thành nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải thanh toán, tính được là 3.549.000 đồng (*Ba triệu năm trăm bốn mươi chín ngàn đồng*). Số tiền này Y L thỏa thuận nhận chịu toàn bộ.

Ngân hàng thương mại cổ phần B không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 3.123.118 đồng (*Ba triệu một trăm hai mươi ba ngàn một trăm mười tám đồng*) theo biên lai số: AA/2021/0001585 ngày 26/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;

THẨM PHÁN

- Tòa án tỉnh Kon Tum;
- Viện kiểm sát huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Nga